TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 25-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lượng Phẩm và bà Nguyễn Võ Phương Dung.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Văn Nghiêm – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà*:* bà Lương Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 06/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 11/6/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN TRUNG TH, sinh năm: 1981, tại Quảng Trị.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định. Quê quán: tại Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hoá (biết đọc, biết viết): 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Cha, Mẹ: Bị cáo sống lang thang không biết cha, mẹ và anh chị em; Chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 02

- Tại bản án số 162/2016/HSST ngày 28/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/2/2017.

- Tại bản án số 51/2017/HSST ngày 28/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/3/2019.

Tạm giữ: không, tạm giam: ngày 03/5/2019.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Bắc.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* **<u>Người bị hại</u>**:

1/. Anh Chamaléa Ngh, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

2/. Ông Lâm Văn Ngh, sinh năm 1960 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

3/. Ông Pa Tâu a Xá K, sinh năm 1961 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Â, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

4/. Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1966 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Â, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

5/. Chị Chamaléa Thị K, sinh năm 1990 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

* **Người làm chứng**:

Anh Trương Thái B, sinh năm 1978 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Â, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung Th là người đã có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 03 đến cuối tháng 04 năm 2019 để có tiền tiêu xài, Th đã thực hiện các vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Thuận Bắc. Cụ thể như sau:

*** Hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"**:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 30 ngày 29/03/2019, Nguyễn Trung Th đi dạo bộ ở khu vực trung tâm huyện Thuận Bắc thì Thành gặp anh Nguyễn Văn Ph, Trương Thái B tại chòi nuôi vịt gần trường Phan Bội Châu, xã L. Khi tiếp cận được Th giả vờ là người đang đi tìm mối mua trâu, rồi đặt vấn đề nhờ anh Ph và anh B chở đi tìm, nếu mua được trâu thì sẽ trả hoa hồng. Sau khi được hai người này chở vào khu vực huyện Ninh Hải xem trâu thì Th nói quay lại huyện Thuận Bắc để rút tiền. Khi về tới huyện Thuận Bắc, Th nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Ph nên nói dối với anh Ph là cho mình mượn xe mô tô để đi qua Ngân hàng rút tiền. Sau khi được giao xe mô tô biển số 85CA – 001.75 thì Th điều khiển chạy thẳng vào khu vực Phan Rang và bán cho một người đàn ông lạ mặt ở trên đường, với giá 500.000đ. Số tiền bán được tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 07/04/2019, Nguyễn Trung Th đi dạo bộ ở khu vực đồng ruộng phía sau huyện đội Thuận Bắc, Th thấy anh PaTâu A Xá K đang làm ruộng, bên cạnh có chiếc xe mô tô kiểu Dream, màu nâu nên đến gặp và bắt chuyện làm quen với mục đích tìm cơ hội chiếm đoạt chiếc xe. Th giả vờ mình là người đang đi tìm công nhân để làm cho công trình điện gió rồi gợi ý sẽ dẫn anh K vào làm với mức lương cao. Khoảng 7 giờ sáng hôm sau, Th qua nhà anh K rồi giả vờ mượn xe đi vào Phan Rang gặp người quản lý để thỏa thuận vấn đề thuê nhân công và hứa sẽ quay lại trả xe vào 17 giờ chiều cùng ngày. Sau khi được anh K giao chiếc xe mô tô biển số 85H1-024.59 và giấy đăng ký xe thì Th điều khiển xe chạy thẳng vào Phan Rang bán cho một người

phụ nữ lạ mặt không rõ họ, tên với giá 700.000đ. Số tiền bán được tiêu xài cá nhân hết.

*** Hành vi "Trộm cắp tài sản":**

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ ngày 12/04/2019 khi đang đi bộ theo đường kênh mương Sông Trâu thuộc thôn Bà Râu 1, xã Lợi Hải, Th phát hiện có 01 chiếc xe nhãn hiệu Sirius màu đen xám biển số 85H1 – 063.02 của chị Chamalé Thị K đang dựng bên đường. Thấy không có người trông coi nên Th đến dắt xe, đi bộ một đoạn rồi dùng đá đập bể mặt nạ xe, mục đích để đấu dây điện, nổ máy xe rồi chạy thẳng vào Phan Rang. Sau khi kiểm tra cốp xe Th phát hiện có giấy tờ xe và 700.000đ của chị K, Th lấy rồi chạy đến khu vực Liên Hương, tỉnh Bình Thuận bán xe cho một người đàn ông lạ mặt, không rõ họ tên với giá 1.000.000đ. Số tiền bán và lấy được tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 8 giờ ngày 16/04/2019 khi đang đi bộ trên Quốc lộ 1A, thuộc thôn Ấn Đạt, Lợi Hải thì Th phát hiện một chiếc xe hiệu SYM, biển số 85H1 – 066.14, màu xanh của anh Lâm Văn Ngh đang dựng bên đường. Khi đi đến gần thấy xe còn cắm chìa khóa, không có người trông coi, Th đến mở khóa xe nổ máy rồi chạy ngược đường ra hướng Cam Ranh, sau đó rẽ trái theo đường kênh mương Sông Trâu vòng về lại Phan Rang. Khi đi tới khu vực xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải thì Th bán xe cho một người đàn ông lạ mặt với giá 700.000đ. Số tiền bán được tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 28/4/2019, Th đi bộ trên khu vực đường đất gần bệnh viện huyện Thuận Bắc thì thấy chiếc xe mô tô biển số 85H1 – 024.95 hiệu SYM, màu xanh bạc của anh Chamaléa Ngh đang dựng ở bờ ruộng. Thấy không có ai trông coi nên Th đến dắt xe đi được một đoạn rồi dùng đá đập bể mặt nạ xe và đấu dây điện cho xe nổ máy, điều khiển xe chạy vào khu vực huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận bán cho một người đàn ông lạ mặt với giá 700.000đ. không rõ họ, tên với giá 700.000đ. Số tiền bán được tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 02/KLĐGTS ngày 03/05/2019 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Bắc kết luận: Xe mô tô biển số 85CA 001-75 có giá trị 1.800.000 đồng; Xe mô tô biển số 85H1-024.59 có giá trị 5.600.000 đồng; Xe mô tô biển số 85H1- 063.02 có giá trị 15.750.000 đồng; Xe mô tô biển số 85H1- 066.14 có giá trị 11.900.000 đồng; Xe mô tô biển số 85H1- 024.95 có giá trị 6.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 41.050.000đ.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSTB ngày 06/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 và tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 174 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 173; điểm d, khoản 2, Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* và từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 585, 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Trung Th bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ph số tiền 1.800.000đ; bồi thường cho ông PaTâu A Xá K số tiền 5.600.000đ; bồi thường cho chị Chamaléa Thị K số tiền 16.450.000đ; bồi thường cho ông Lâm Văn Ngh số tiền 11.900.000đ và bồi thường cho anh Chamaléa Ngh số tiền 6.000.000đ.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin lỗi các người bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai những người bị hại tại cơ quan điều tra, của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Để có tiền tiêu xài, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 03 và tháng 04/2019 Nguyễn Trung Th đã thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, có giá trị là 7.400.000đ; 03 vụ trộm cắp xe mô tô có tổng giá trị là 33.650.000đ và 700.000đ tiền mặt trên địa bàn huyện Thuận Bắc.Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Nguyễn Trung Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 và tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm d, khoản 2, Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo Th là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Mặc dù có hai tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội từ hai lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáoTh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, giữa bị cáo và các người bị hại đã thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại cụ thể: Bị cáo Nguyễn Trung Th bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ph số tiền 1.800.000đ; bồi thường cho ông Pa Tâu A Xá K số tiền 5.600.000đ; bồi thường cho chị Chamaléa Thị K số tiền 16.450.000đ; bồi thường cho ông Lâm Văn Ngh số tiền 11.900.000đ và bồi thường cho anh Chamaléa Ngh số tiền 6.000.000đ. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không trái với quy định của pháp luật nên được công nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo bán 05 chiếc xe mô tô trộm cắp và lừa đảo cho những người không rõ lai lịch nên Cơ quan CSĐT không thu giữ được, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với các đối tượng mua xe mô tô do bị cáo phạm tội mà có khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do phần trách nhiệm dân sự, quá trình điều tra bị cáo và những người bị hại đã thỏa thuận được việc bồi thường nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 (điểm g khoản 2) Điều 173; khoản 2 (điểm d khoản 2) Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trung Th** phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung Th **03** (ba) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và **02** (hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội bị cáo phải chấp hành là **05** (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 03/5/2019).

* Về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 của BLHS; các Điều 585, 589, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Trung Th và những người bị hại về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. Buộc Nguyễn Trung Th phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Ph số tiền 1.800.000đ (*một triệu tám trăm nghìn đồng*); bồi thường cho ông Pa Tâu A Xá K số tiền 5.600.000đ (*năm triệu sáu trăm nghìn đồng*); bồi thường cho chị Chamaléa Thị K số tiền 16.450.000đ (*mười sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); bồi thường cho ông Lâm Văn Ngh số tiền 11.900.000đ (*mười một triệu chín trăm nghìn đồng*) và bồi thường cho anh Chamaléa Ngh số tiền 6.000.000đ (*sáu triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt Bị cáo, những người bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Lưu (hồ sơ, Án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Phước Trí